

Bản án số: 96/2019/HSST
Ngày: 30/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Dũng

Ông Nông Văn Vụ

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2019/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2019/QĐXXST-HS ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Thị H** - (Tên gọi khác: T); Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 08/11/1971 tại xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nông Văn L (đã chết); Con bà: Vương Thị C, sinh năm 1940; Trú tại xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Chồng: Hoàng Văn T (ly hôn năm 2007); Lê Quảng T, sinh năm 1986 (đã chết); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2008; Anh, chị em ruột: có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án: Ngày 18/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Đã được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 7 giờ ngày 04/6/2019 Hường một mình ra khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ B, phường S,

thành phố C để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ, dáng người giống người nghiện ma túy. H hỏi người đàn ông “Anh có hàng không? để cho tôi một ít” (ý là hỏi có Heroine bán không), người đàn ông gật đầu bảo “Có”. H đưa cho người đàn ông này số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), người đàn ông cầm tiền và bảo H đứng chờ rồi đi khoảng năm phút thì quay lại đưa cho H 01 (một) túi ni lông nhỏ màu đen chứa 11 (mười một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng là Heroine. Sau đó H cầm gói Heroine trên về nhà, còn người đàn ông đi đâu H không biết. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang định sử dụng Heroine tại nhà riêng thuộc Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng thì bị cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang Nông Thị H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong chứa 11 (mười một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có tổng khối lượng 0,59 gam (không phải năm chín gam) do H tự giác giao nộp; tiền Việt Nam đồng: 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ trong túi quần đang trước bên phải H đang mặc.

Ngày 07/6/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 115 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 160 ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Hành vi của Nông Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKSTP ngày 04/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nông Thị H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với Bản kết luận giám định số: 160 ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nông Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nông Thị H từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Nông Thị H - sinh năm 1971; Chỗ ở: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Hoàn trả cho bị cáo số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) trong phong niêm phong ghi vụ Nông Thị H - sinh năm 1971; Chỗ ở: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, tại nhà riêng của Nông Thị H thuộc Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang H có hành vi Tàng trữ trái phép 0,59g (không đầy năm chín gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân xấu, đã có 01 tiền án: Ngày 18/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà khi có cơ hội lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý trực tiếp. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là nhẹ, chưa hoàn toàn phù hợp, nên cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, nhưng không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền một lần đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số Heroine thu giữ khi bắt quả tang, bị cáo khai được mua với với một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể; đồng thời việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Nông Thị H – sinh năm 1971; Chỗ ở: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Hoàn trả cho bị cáo số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) trong phong bì niêm phong ghi vụ Nông Thị H – sinh năm 1971; Chỗ ở: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/9/2019.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nông Thị H (T) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nông Thị H (T) 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 04/6/2019.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Nông Thị H – sinh năm 1971; Chỗ ở: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Hoàn trả cho bị cáo số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) trong phong bì niêm phong ghi vụ Nông Thị H – sinh năm 1971; Chỗ ở: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/9/2019.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nông Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Lan Phương